THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

Thực hiện từ ngày 24 tháng 3 năm 2025

THỨ	TIẾT	10.1 (C.Hằng)	10.2 (T.Sơn)	10.3 (T.Đấu)	10.4 (C.Phương)	10.5 (C.Hương)	10.6 (T.Toàn)	10.7 (C.Nhựt)	10.8 (C.Thái)	10.9 (C.Linh)	10.10 (C.Huyền)	10.11 (C.Thoa)
2	1	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**
	2	TN_HN	Văn	Sinh	Lý	T.Anh	Hóa	Sinh	KT&PL	Địa	Tin	KT&PL
	3	TN_HN	Lý	Hóa	Sinh	Hóa	TN_HN	Lý	Toán	TN_HN	CN	Văn
	4	Toán	CN	Toán	Sử	Hóa	TN_HN	TN_HN	Hóa	TN_HN	Toán	Văn
	5	CN	Hóa	T.Anh	T.Anh	Sử	Toán	TN_HN	Lý	KT&PL	Văn	TN_HN
3	1	Toán	Toán	GD ĐP	TN_HN	Văn	T.Anh	Sử	Lý	Địa	Toán	T.Anh
	2	TN_HN	Toán	Lý	TN_HN	Văn	T.Anh	Hóa	Sử	Toán	Toán	T.Anh
	3	Hóa	T.Anh	Hóa	Sử	Lý	Toán	Hóa	Sinh	Tin	GD ĐP	Toán
	4	T.Anh	T.Anh	Hóa	GD ĐP	Toán	Sinh	T.Anh	TN_HN	T.Anh	KT&PL	Lý
	5	T.Anh	Lý	Sinh	Tin	Toán	GD ĐP	TN_HN	Toán	T.Anh	Tin	Hóa
4	1	T.Anh	Tin	TN_HN	Văn	GD ĐP	Địa	Sinh	Sử	Tin	CN	Toán
	2	Văn	Toán	Toán	Văn	TN_HN	Văn	Địa	Sinh	CN	T.Anh	GD ĐP
	3	GD ĐP	Sử	Toán	Tin	TN_HN	Văn	Toán	Sinh	Sử	Địa	Địa
	4	Tin	Hóa	Sử	TN_HN	Văn	Sinh	Toán	Toán	Toán	Văn	Địa
	5	Tin	Hóa	Tin	Toán	Sinh	Sử	GD ĐP	Toán	Toán	Văn	Sử
5	1	Toán	Tin	Toán	Hóa	Lý	T.Anh	Địa	T.Anh	Văn	Văn	Lý
	2	Văn	TN_HN	Lý	T.Anh	Địa	Lý	T.Anh	T.Anh	Văn	TN_HN	Toán
	3	Văn	TN_HN	Văn	T.Anh	Toán	TN_HN	T.Anh	Văn	TN_HN	Địa	Toán
	4											
	5											
6	1	Hóa	TN_HN	T.Anh	Văn	TN_HN	Lý	Văn	TN_HN	Văn	Sử	Văn
	2	Lý	T.Anh	T.Anh	Hóa	Lý	Hóa	Sử	TN_HN	Văn	KT&PL	Hóa
	3	Lý	CN	Sinh	Toán	Sinh	Sử	Hóa	KT&PL	CN	T.Anh	TN_HN
	4	Sử	Văn	TN_HN	Toán	T.Anh	Địa	Toán	Văn	Sử	T.Anh	TN_HN
	5	CN	Văn	TN_HN	Sinh	T.Anh	Văn	Toán	Văn	KT&PL	Địa	T.Anh
7	1	Sử	GD ĐP	Văn	Sinh	Địa	Toán	Lý	T.Anh	T.Anh	Sử	Lý
	2	Toán	Lý	Văn	Hóa	Sử	Toán	Lý	GD ĐP	KT&PL	TN_HN	Sử
	3	Lý	Toán	Sử	Lý	Hóa	Hóa	Văn	Hóa	GD ĐP	TN_HN	Hóa
	4	Hóa	Sử	Tin	Toán	Toán	Lý	Văn	Hóa	Địa	KT&PL	KT&PL
	5	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**